TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20-9-2018
V/v "Tranh chấp Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Xanh

Ông Hồ Viết Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018 về "Tranh chấp Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: Số nhà B, đường Đ, Khối Q, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Lê Đức Th, sinh năm 1977.

Địa chỉ cư trú hiện tại: Karl – Lade – Str 26, 10365 Berlin – Cộng Hòa Liên Bang Đức. Vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy V trình bày:

Chị và anh Ngô Lê Đức Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An vào ngày 23/4/2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung với nhau được ba tháng. Sau đó vì công việc nên anh Th phải sang Cộng hòa

liên bang Đức để làm việc nên vợ chồng sống xa nhau.Thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc, quan tâm nhau. Tuy nhiên do vợ chồng không có điều kiện gần gũi để vun đắp tình cảm nên tình cảm vợ chồng dần phai nhạt và nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân gần 10 năm nay. Hiện tại chị Nguyễn Thị Thùy V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Lê Đức Th.

Về con chung: Chị và anh Ngô Lê Đức Th không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Ngô Lê Đức Th không có tài sản chung, cũng như nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Lê Đức Th vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, đơn xin xét xử vắng mặt, bản tự khai và các tài liệu khác (được hợp pháp hóa lãnh sự, có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức) trình bày: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Nguyễn Thị Thùy V trình bày. Do vợ chồng sống xa nhau, không có điều kiện vun vén tình cảm nên tình cảm vợ chồng phai nhạt, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân gần 10 năm. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Thùy V làm đơn xin ly hôn thì anh cũng chấp nhận.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Thùy V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Nguyễn Thị Thùy V không có tài sản chung, cũng như nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại anh đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức, không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn nên đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án Ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thùy V hiện cư trú tại Nghệ An khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Lê Đức Th hiện cư trú và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì anh Ngô Lê Đức Th không thể tham gia hòa giải được do đang ở nước ngoài và yêu cầu không hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Ngô Lê Đức Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Th phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời khai và các tài liệu mà anh đã gửi cho Tòa án. Tại phiên tòa chị V đã đọc đơn xin xét xử vắng mặt, bản tự khai và các tài liệu khác do anh Th gửi và thừa nhận đúng chữ ký, chữ viết của anh Th. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ngô Lê Đức Th.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Ngô Lê Đức Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân tỉnh Nghệ An vào ngày 23/4/2007, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh Th phải sang Cộng hòa liên bang Đức để làm việc cho đến nay đã hơn 10 năm. Do vợ chồng sống xa cách, không có điều kiện gần gũi để vun đắp tình cảm nên tình cảm vợ chồng phai nhạt và nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện tại chị V và anh Th thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên mong muốn được ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Ngô Lê Đức Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị Thùy V yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Ngô Lê Đức Th không có con chung nên không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Ngô Lê Đức Th không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a

khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 37, Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273, Điều 469, Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Ngô Lê Đức Th được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Ngô Lê Đức Th không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thùy V và anh Ngô Lê Đức Th không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000817 ngày 24/7/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị Thùy V đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thùy V có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Lê Đức Th có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Văn Quỳnh